TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-VHNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1276/TLST VHNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Đường B, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 23-12-2019, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số 1276/TLST-VHNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Hồng S.

Về quan hệ hôn nhân: Ông T và bà S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có hai con chung tên là Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 16-7-2000 (đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 01-6-2005 cả hai cùng thỏa thuận giao cháu L cho bà S nuôi dưỡng, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như

sau:

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Hồng S thuận tình ly hôn.

1.2.Về con chung: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Hồng S có hai con chung tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 16-7-2000 (đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 01-6-2005.Theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận, bà S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh L. Ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, ông T và bà S đều có nghĩa vụ trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Ông T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3.Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Hồng S mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông T đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003493 và bà S đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003494 cùng ngày 20-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông T, bà S đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSNDTp.Vũng Tàu
- Chi cục THA DS Tp.Vũng Tàu;
- UBND Phường A, Tp. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc